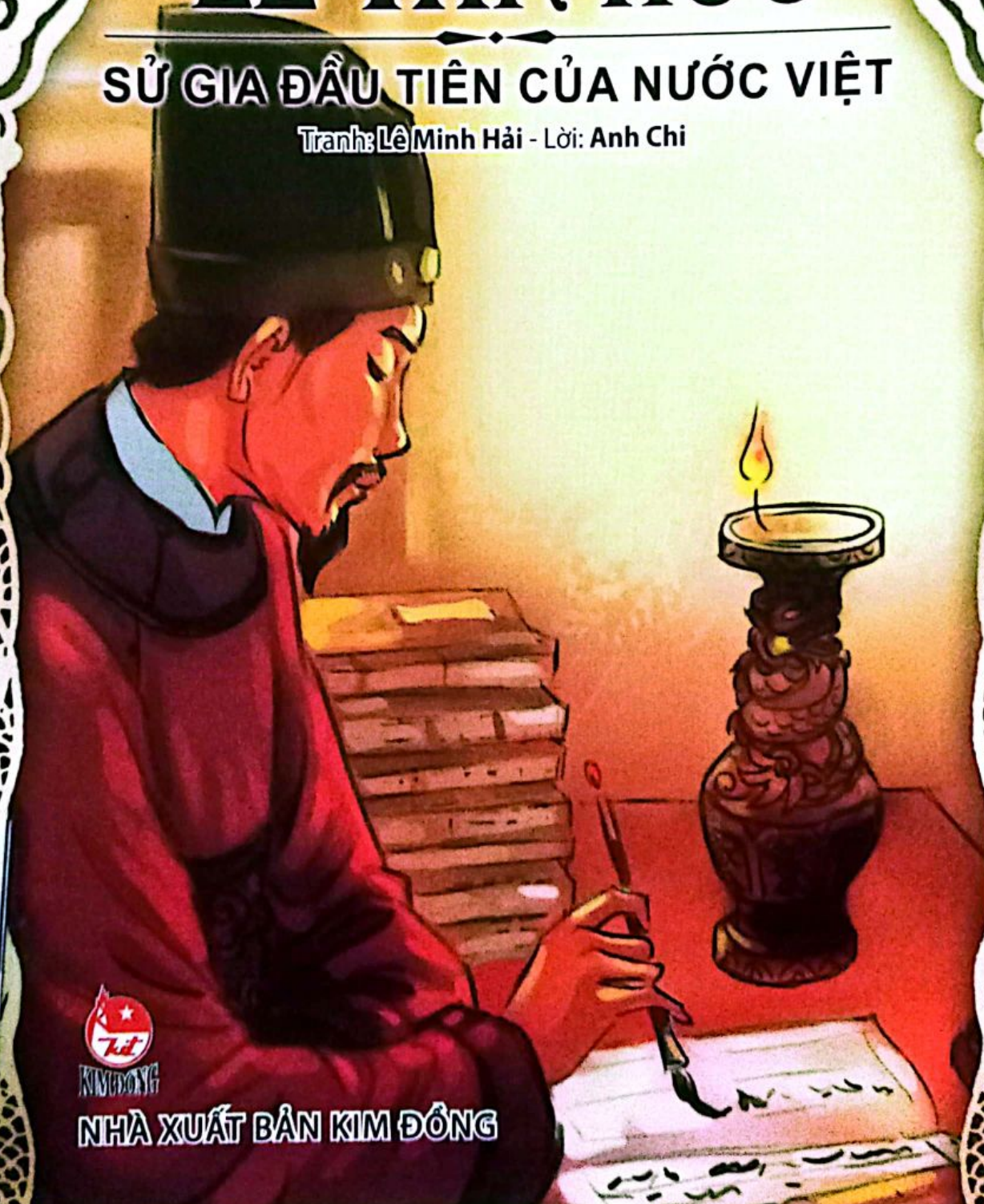


TRANH TRUYỆN
LỊCH SỬ VIỆT NAM

LÊ VĂN HƯU

SỬ GIA ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT

Tranh: Lê Minh Hải - Lời: Anh Chi



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

TRANH TRUYỀN LỊCH SỬ VIỆT NAM



LÊ VĂN HỮU

SỬ GIA ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT

Tranh: Lê Minh Hải

Lời: Anh Chi



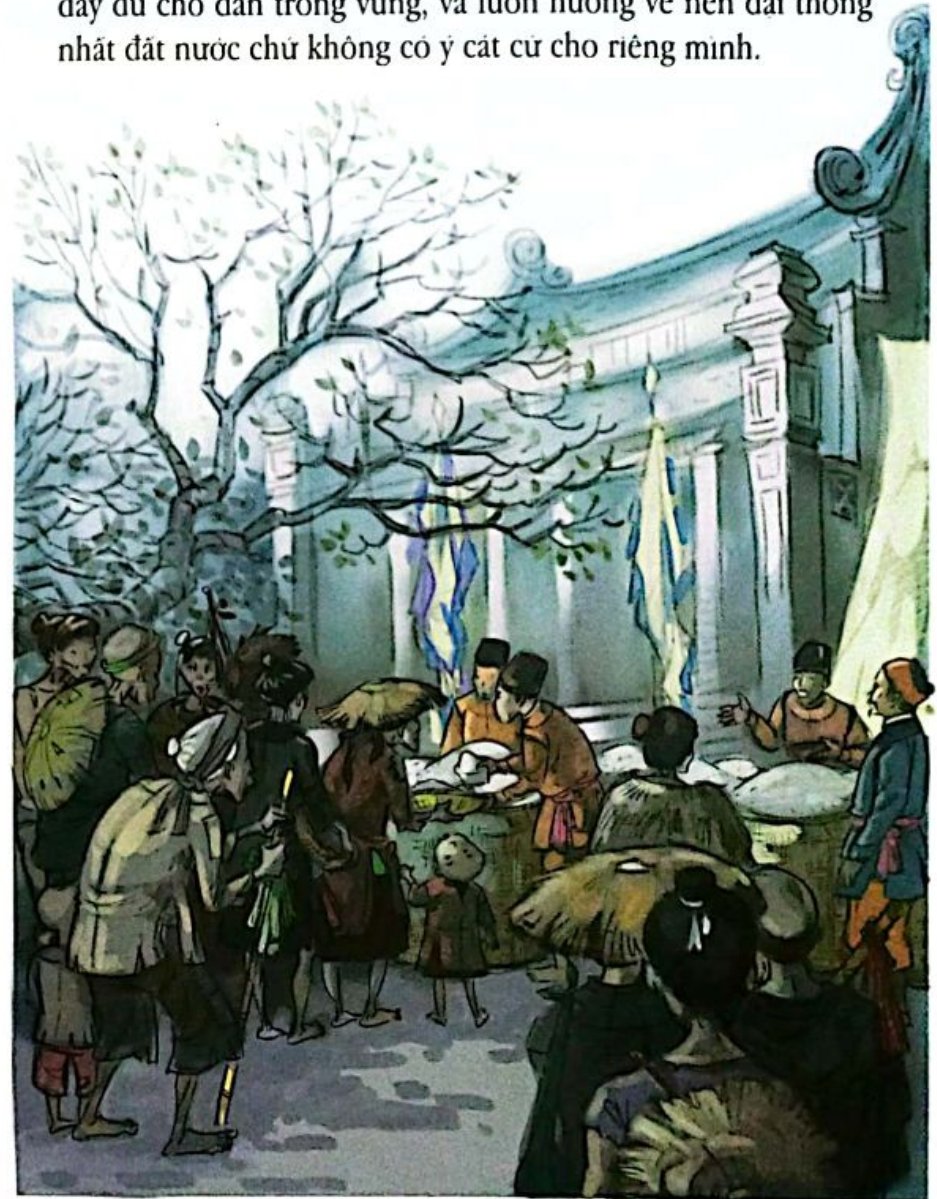
Bản quyền tác phẩm thuộc về Nhà xuất bản Kim Đồng, 2015.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Từ thời xa xưa, đất Kê Ry - Kê Che là trung tâm của vùng Cửu Chân (Thanh Hoá ngày nay). Nơi đây sinh ra dòng họ Lê cường thịnh, nổi tiếng giàu có và nghĩa khí. Các hào phú tổ phụ họ Lê dưới thi bảo trợ cho cả vùng Kê Ry, trên thì một lòng hỗ trợ các vương triều.



Đến đời Đinh Tiên Hoàng, Lê Lương cai quản họ Lê ở Kê Ry. Kế thừa hào khí tổ tông, Lê Lương cùng nuôi hàng nghìn môn khách trong nhà, mỗi khi mất mùa đều phát chẩn đầy đủ cho dân trong vùng, và luôn hướng về nên đại thống nhất đất nước chứ không có ý cát cứ cho riêng mình.



Vì thế, Lê Lương được vua Đinh phong làm Đô dịch sứ Cửu Chân, con cháu được đời đời cai quản vùng đất đai rộng lớn này. Rồi đến đời Tiền Lê, vua Lê Hoàn tiếp tục phong ông làm Bộc xạ Tương công, trông coi việc quân lương của triều đình.

Lê Lương giúp hai đời vua mở mang làng mạc, ruộng đồng, làm ra nhiều của cải. Ông bỏ công gây dựng ba ngôi chùa lớn là Hương Nghiêm, Trinh Nghiêm và Minh Nghiêm khiến Kê Ry trở thành trung tâm Phật giáo xứ Thanh từ ấy.

Dòng họ Lê ở Kê Ry từ đó đời nối đời làm quan, phò vua giúp nước, luôn được tiếng tốt trong vùng.



Đến đời cháu thư sau của Lê Lương, dòng họ Lê xảy ra biến cố. "Lê gia chinh phạt" chep rằng, có một tráng đinh tên huy là Minh, tên chữ Văn Thiên, lấy vợ họ Đỗ tên Thanh. Hai vợ chồng mới chung sống được nửa năm thì Văn Thiên lâm bệnh qua đời.

Lúc ấy, vợ ông đã mang thai bốn tháng.

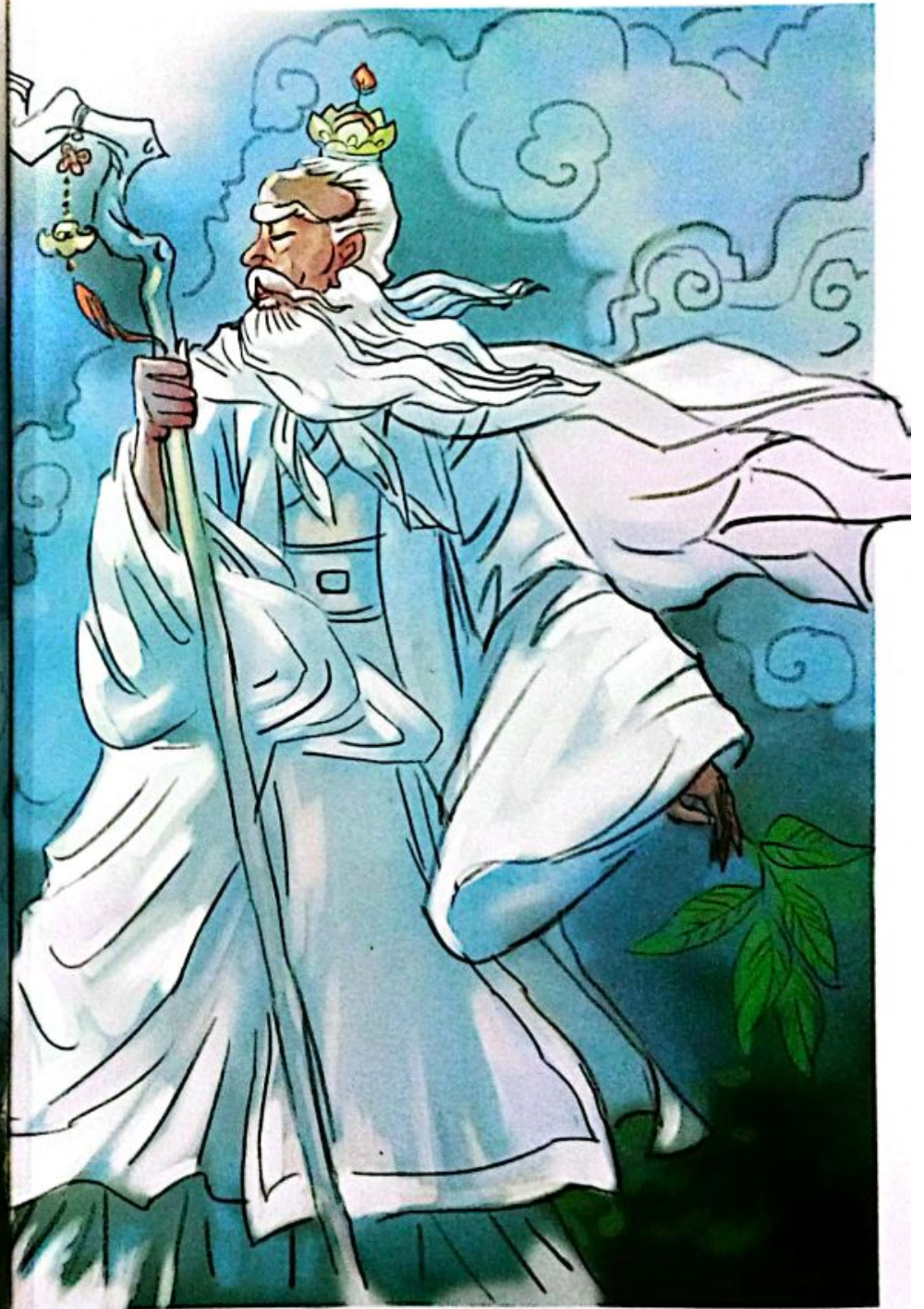
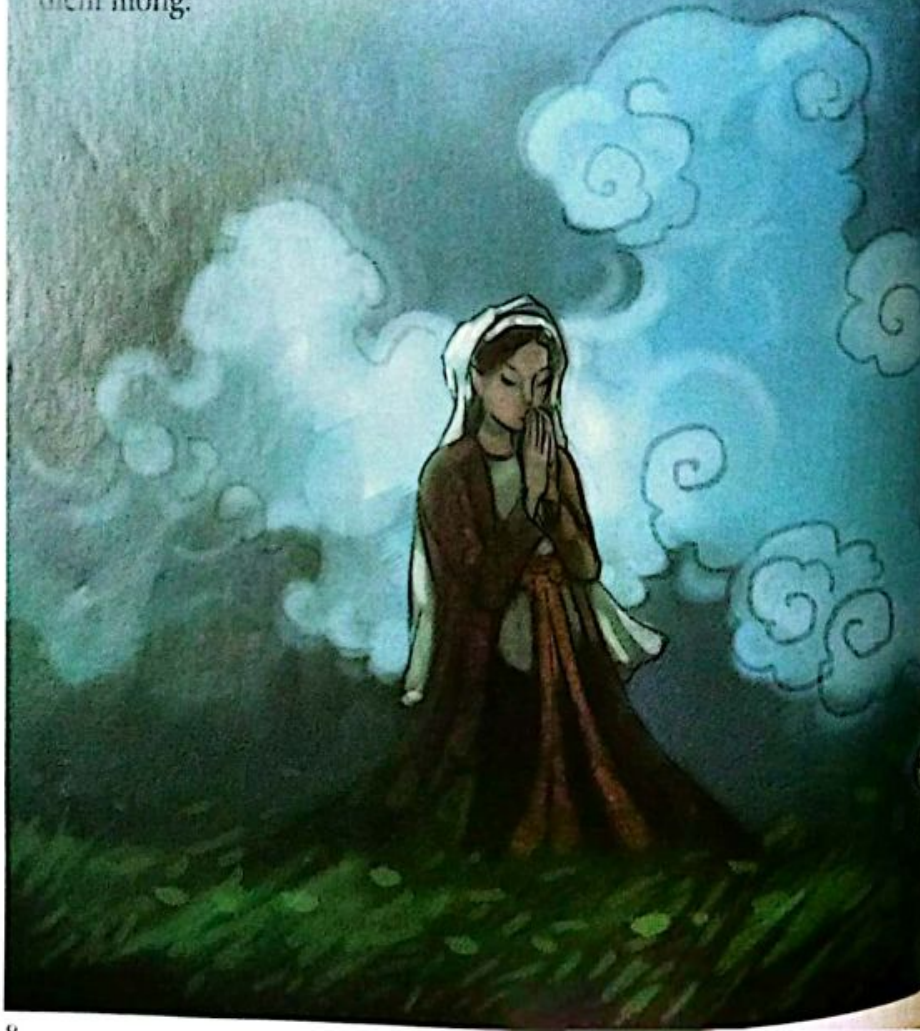


Bà Thanh dù còn trẻ nhưng quyết không tái giá mà ở vậy thờ chồng, nuôi con. Bà được học chữ thanh hiền nên mong ước rằng cậu con trai trong bụng sẽ học hành khăm khá, làm rạng danh dòng họ.



Một đêm, bà Thanh mộng thấy Tiên ông chống gậy gọi đi theo. Bà lập cập đi theo Tiên ông hết đồng ruộng kia, đến tận khu Mả Hồn, Tiên ông mới dừng lại. Ông cầm cành ngọc lan cắm vào nơi ấy và dặn rằng: “Đem mộ chồng con táng vào chỗ này thì quý tử sẽ thi đỗ đại khoa.”

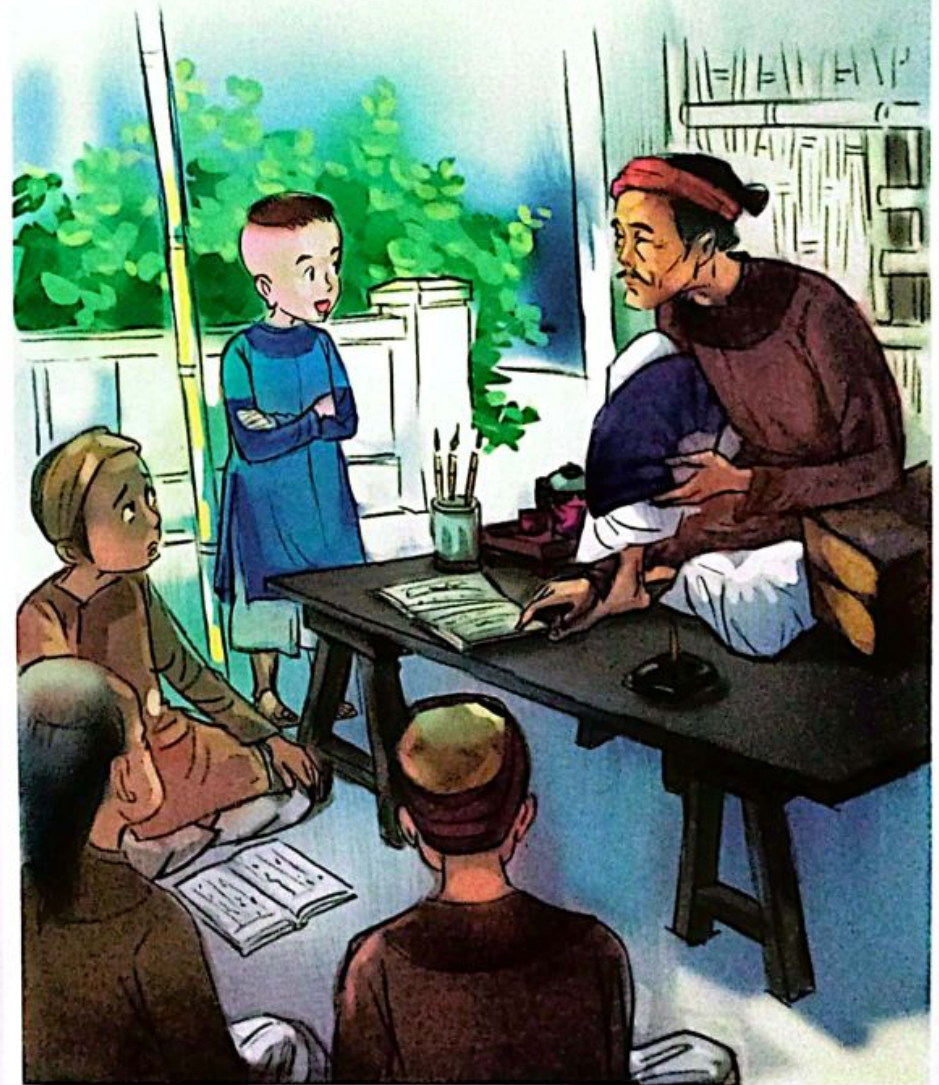
Dứt lời, Tiên ông bay lên trời, còn bà Thanh giật mình tỉnh giấc giữa hương lan thơm lừng. Cha ruột của bà Thanh là một thầy đồ tinh thông, ông liền đem hài cốt con rể cải táng theo diem mộng.



Dăm tháng sau, bà Thanh sinh được một cậu con trai kháu khỉnh, tư chất thông tuệ, da dẻ thơm nức mùi hoa lan, đặt tên là Lê Văn Hưu. Khi ấy là năm 1230. Cậu bé Lê Văn Hưu biết nói từ sớm, chẳng mấy chốc đã thuộc lâu những câu thơ Tam thiên tự mẹ ru lúc ngủ. Độ 4-5 tuổi, Lê Văn Hưu đã mon men ra Quán học đầu làng xem các anh giảng thơ, bình văn.



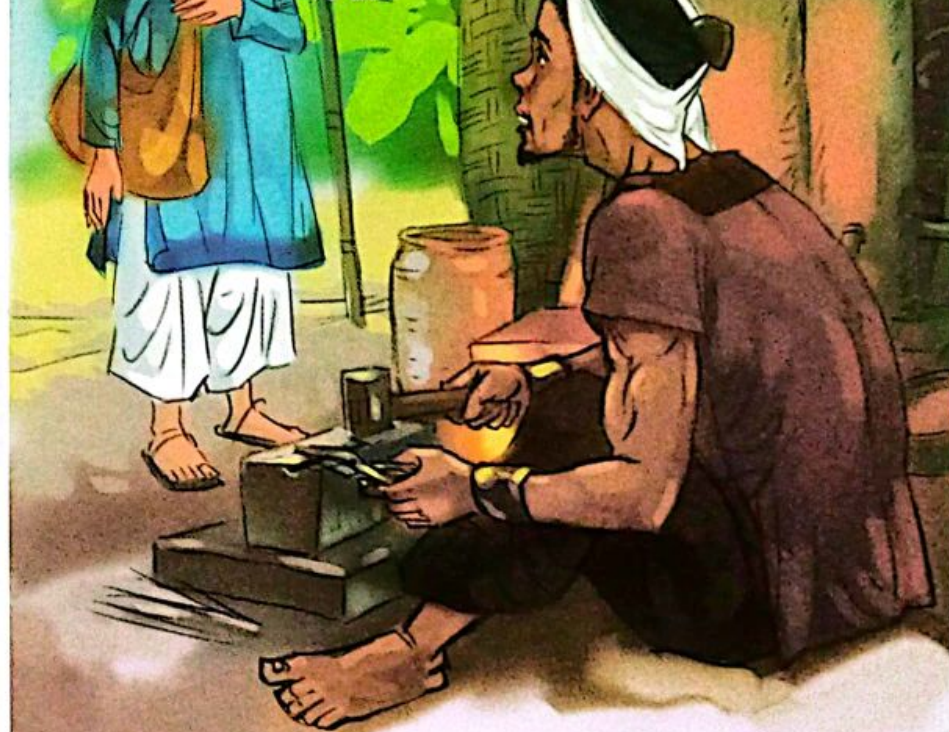
Thấy cậu bé con nhắc bài cho các anh lớn, thầy đồ để ý. Thầy viết mấy chữ nho giảng cho cậu hiểu, rồi hôm sau hỏi lại thì Lê Văn Hưu nhắc lại chẳng sai chữ nào. Từ thuở ấy, đồn rằng mỗi độ cậu ra khỏi nhà đều có bốn đám mây ngũ sắc che chở trên đầu, không nắng mưa nào phạm được tới cậu.



Năm lên chín, Lê Văn Hưu theo học thầy đồ Nguyễn ở thôn Phúc Triền gần đó. Cậu rất sáng dạ, học đâu nhớ đấy, đối đáp văn thơ trôi chảy, luôn được thầy khen và bạn bè quý mến. Tài học của cậu ngày càng được nhiều người biết đến.



Một hôm, tan học về qua lò rèn, thấy bác thợ chế những cây dùi sắt, Lê Văn Hưu muốn xin một cây để đóng quyển (vở học) nên cứ đứng tân ngán, ngán mãi. Bác thợ rèn thấy cậu học trò không ngó, ben ra một vẻ dối:



Than trong lò, lửa trong lò, sắt trong lò, thổi phì phò đúc nên dùi vồ.

Lê Văn Hưu dối ngay không lường lự:
Nghiên ở túi, bút ở túi, giấy ở túi, viết lúi búi mà dẫu không nguyên.

Vẽ đối của bác thợ rèn nói về lao động khó nhọc của người thợ (*thờ phì phò*) với những đồ nghề (*lò, than, sắt, lửa*) để tạo ra vật dụng. Còn vẽ đối đáp lại của Lê Văn Hưu mô tả việc học tập cần cù của người học trò (*viết lúi búi*) với những công cụ (*giấy, bút, mực*) để đạt được thành quả cao.

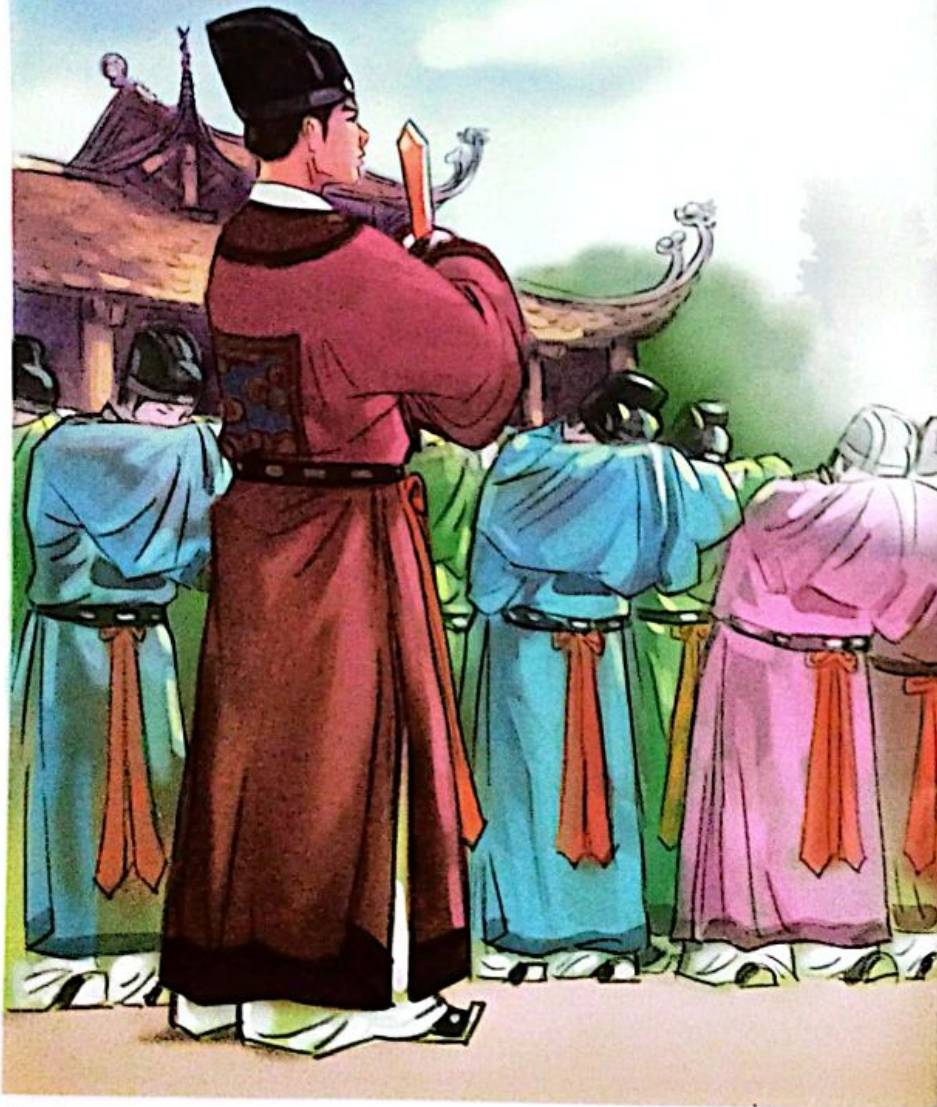
Bác thợ rèn tấm tắc khen ngợi, rồi tặng Lê Văn Hưu chiếc dùi vờ đẹp kèm thêm mấy đồng tiền.



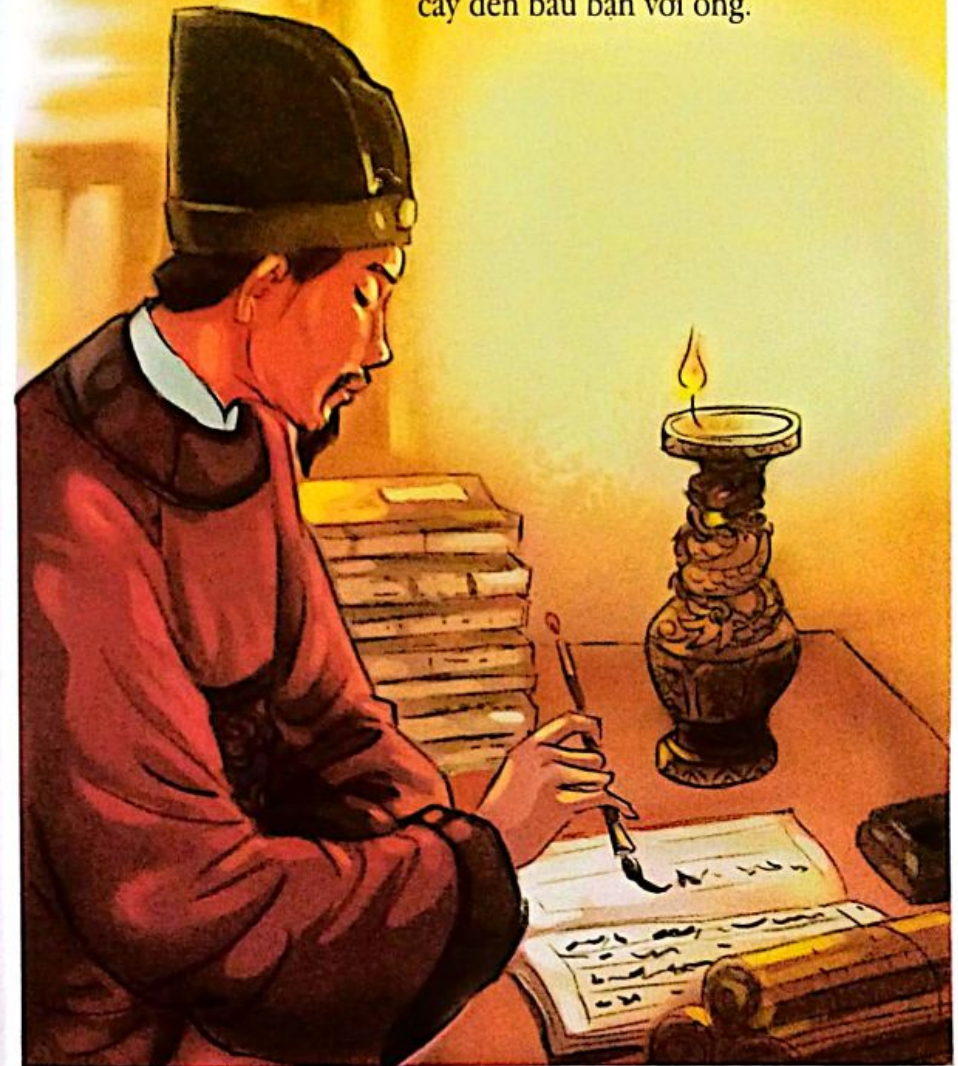
Bà goá Thanh thấy Lê Văn Hưu học hành tấn tới thì mừng rỡ vô cùng. Bà muốn luôn ở cạnh để nhắc nhở con học tập nên đem đúc cho con cây đèn hình rồng, khám viên ngọc gia bảo của cụ Tướng quốc Bộc xạ vào mắt rồng. Ban đêm, ánh ngọc toả sáng cho Lê Văn Hưu cần cù đọc sách.



Cây đèn báo vật tổ tiên trở thành bạn tâm giao luôn được Lê Văn Hưu đem theo mình. Đang đăng đèn sách nhiều năm, năm Đinh Mùi (1247), Lê Văn Hưu đi thi đại khoa và được vinh danh Bảng nhãn. Năm ấy, ông mới tròn 17 tuổi.



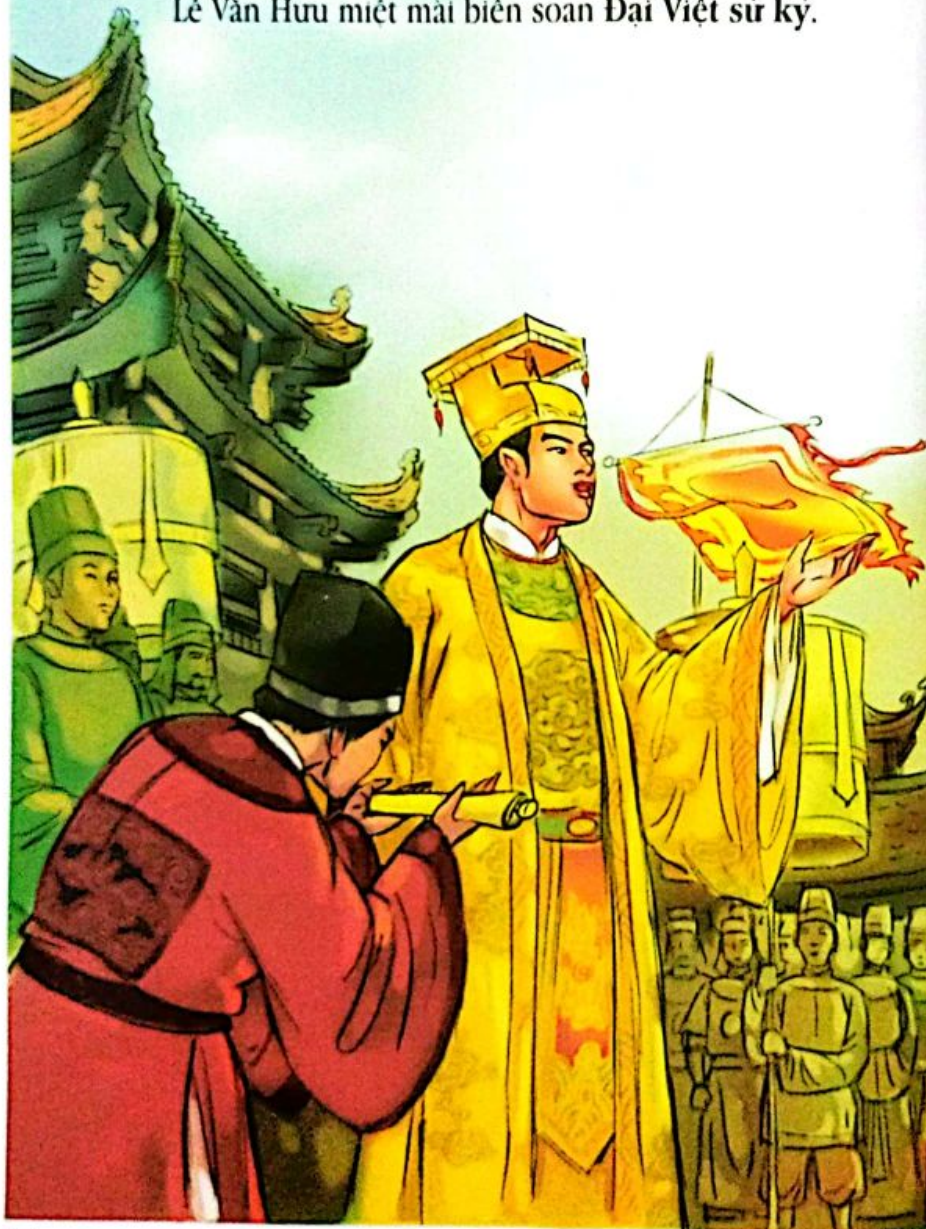
Đỗ đạt làm quan, cây đèn vẫn soi sáng cho ông từ đêm này sang đêm khác, để biên soạn thành công 30 cuốn Đại Việt sử ký - bộ quốc sử đầu tiên của nước Việt ta. Tương truyền, khi ông mất, người ta chôn theo cả cây đèn bầu bạn với ông.



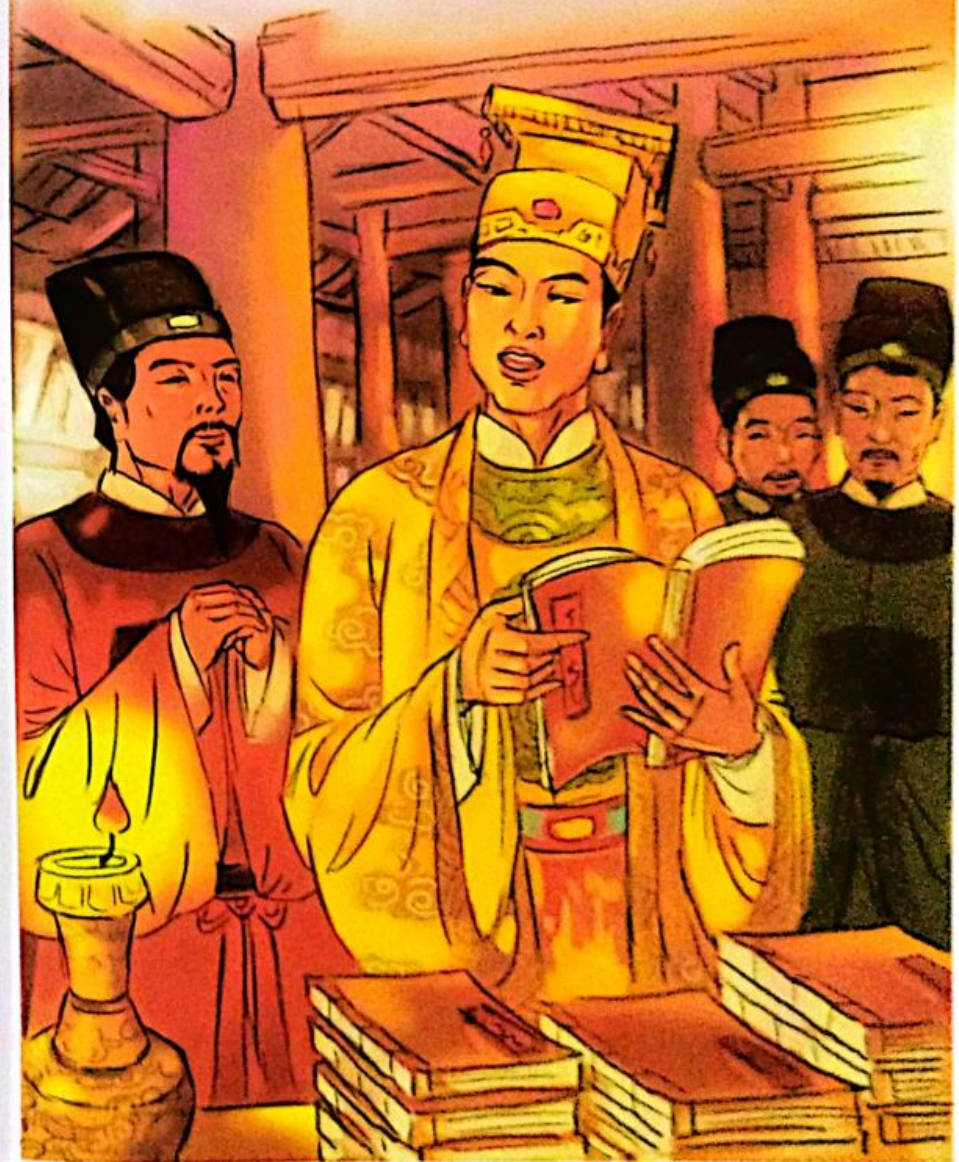
Con đường quan lộ của Lê Văn Hưu cũng rất hiển hach. Ông giữ chức Kiểm pháp quan nhiều năm, trông coi việc hình luật trong triều. Sau ông được thăng đến Thương thư bộ Binh, Hàn lâm viện học sĩ kiêm Quốc sử viện Giám tu. Lê Văn Hưu được vua Trần Thái Tông uỷ thác dạy dỗ các hoàng tử trong cung, đây là nhiệm vụ quan trọng bậc nhất dành cho các bậc trí tài thời ấy. Một trong những học trò xuất sắc của ông chính là công thần danh tương Trần Quang Khải.



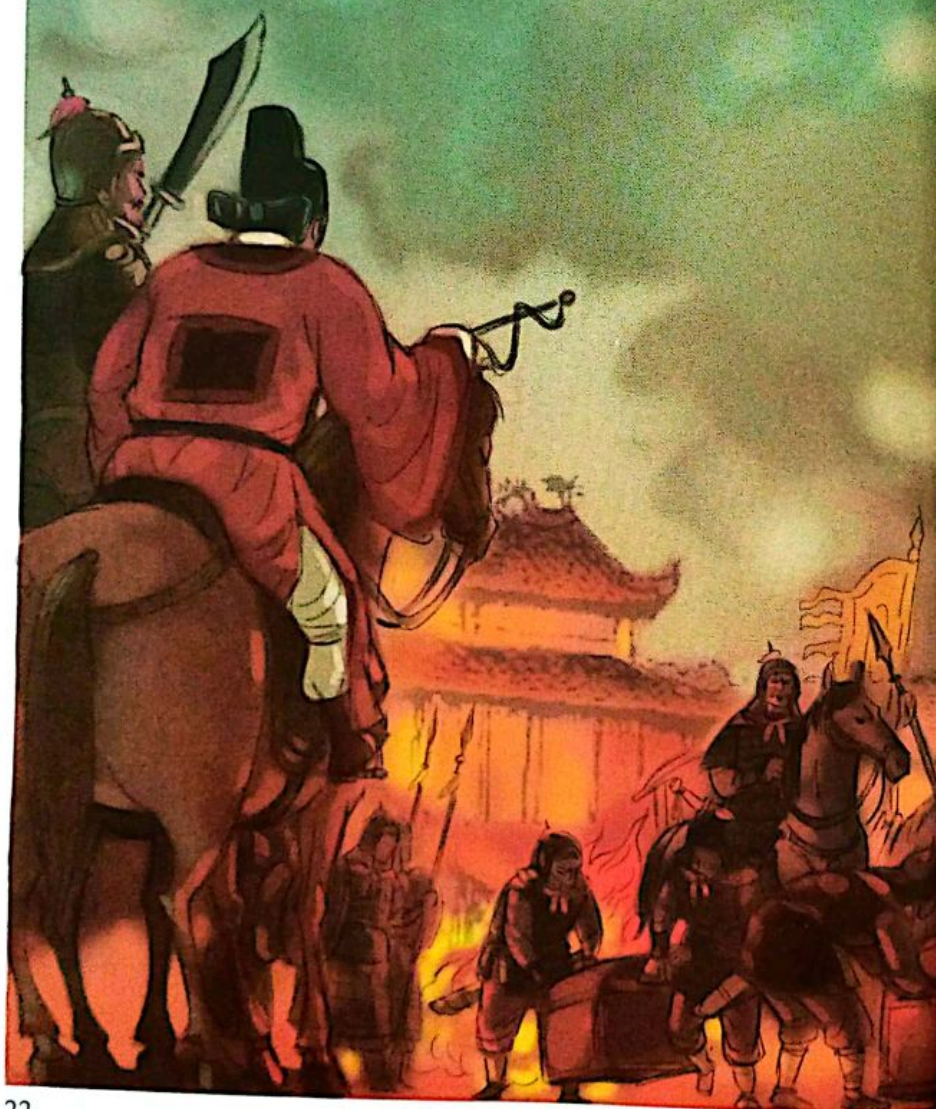
Nhà vua tin cần giao phó cho Lê Văn Hưu biên soạn quốc sử, để các đời vua sau học hỏi kinh nghiệm của cha ông, cai quản và cùng cố nền độc lập của đất nước. Suốt thời gian ở Quốc sử viện, Lê Văn Hưu miệt mài biên soạn Đại Việt sử ký.



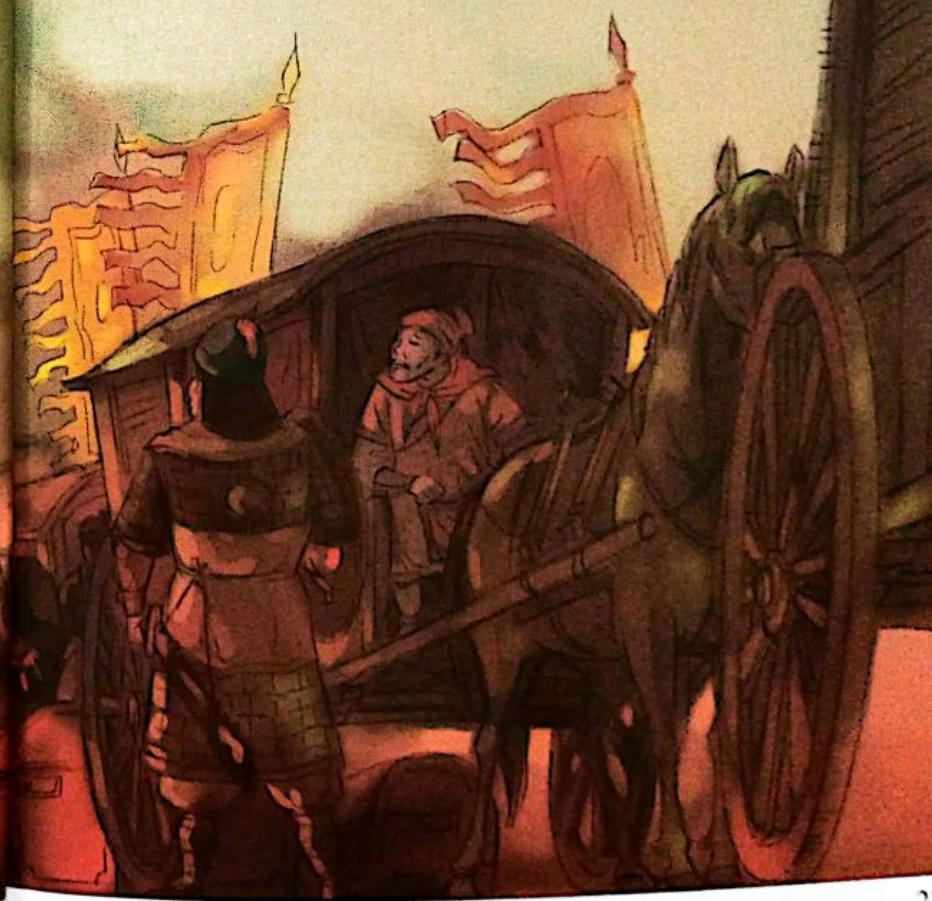
Năm 1272, bộ quốc sử đầu tiên của nước ta được hoàn thành, ghi chép những sự kiện trọng yếu trong gần 15 thế kỉ, từ thời Triệu Đà thành lập Nam Việt (207 TCN) đến thời Lý Chiêu Hoàng (1224-1225).

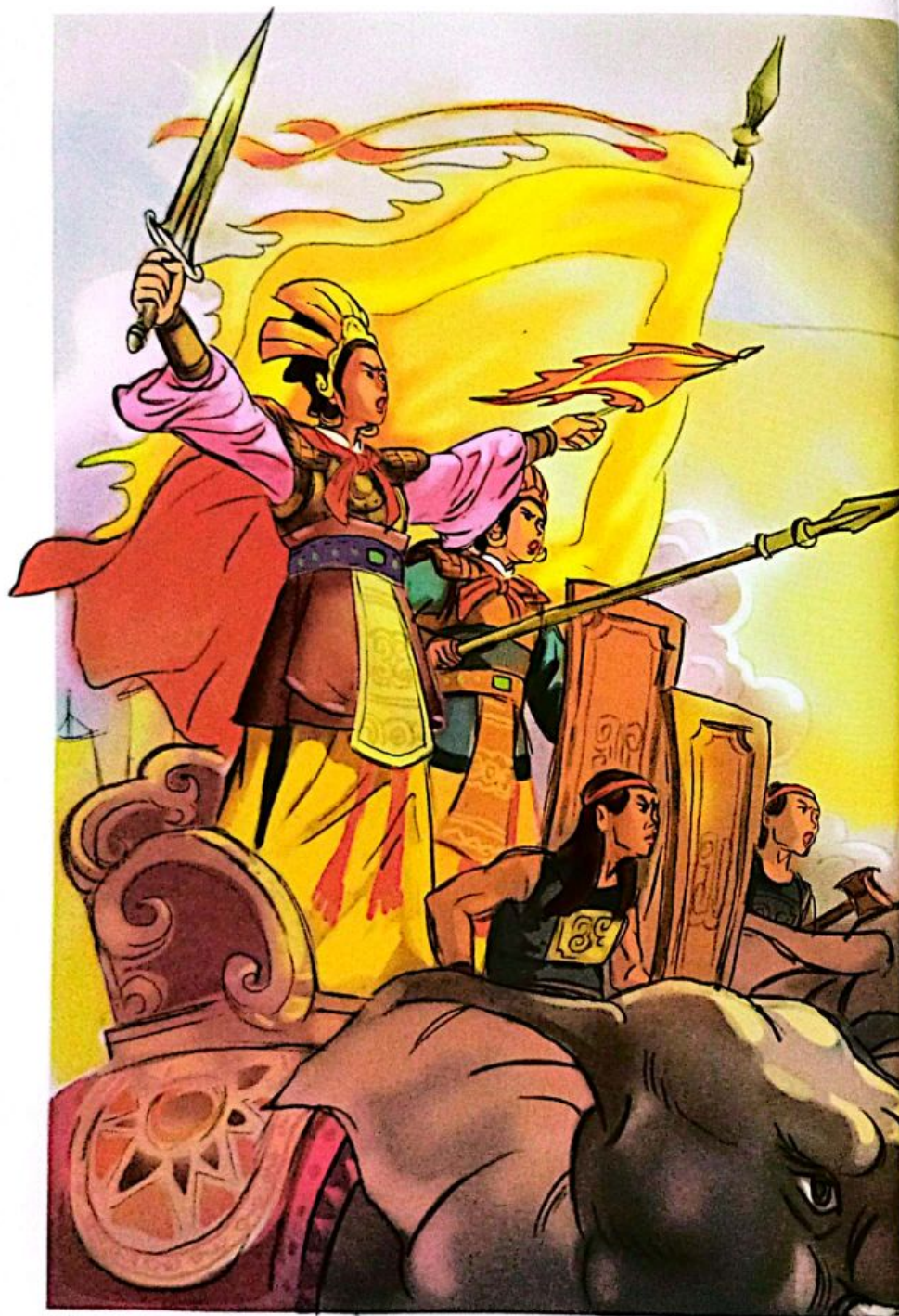


Đến thời nhà Minh (1368-1644), nhiều thư tịch có giá trị của nước ta bị tịch thu mang về Trung Quốc, trong đó có **Đại Việt sử ký**, nên tác phẩm này về sau bị thất truyền. May mắn là nội dung cuốn sử này đã được Phan Phu Tiên đòi Lê ghi lại và dùng làm tư liệu biên soạn **Đại Việt sử ký tục biên** vào năm 1455.



Sau đó, năm 1479, nhà sử học Ngô Sĩ Liên lại dựa trên hai đại tác phẩm này để hoàn thành bộ **Đại Việt sử ký toàn thư**. Ngày nay, nội dung ban đầu của **Đại Việt sử ký** chỉ còn lại ở 30 đoạn luận bàn của Lê Văn Hưu về các sự kiện và yếu nhân lịch sử.





Lê Văn Hưu đặc biệt coi trọng nền độc lập nước nhà, nên ông đã dành những lời ca ngợi tốt đẹp cho các bậc đế vương chiến đấu dũng mãnh với phương Bắc như Hai Bà Trưng, Đinh Tiên Hoàng... đồng thời cũng coi trọng tài trị vì đất nước của các bậc minh quân Ngô Quyền đến Lý Anh Tông.

"Trung Trắc, Trung Nhị hô một tiếng mà các quận Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố cùng sáu mươi năm thành ở Lĩnh Ngoại đều hưởng ứng, việc dựng nước xưng vương dễ như trở bàn tay."

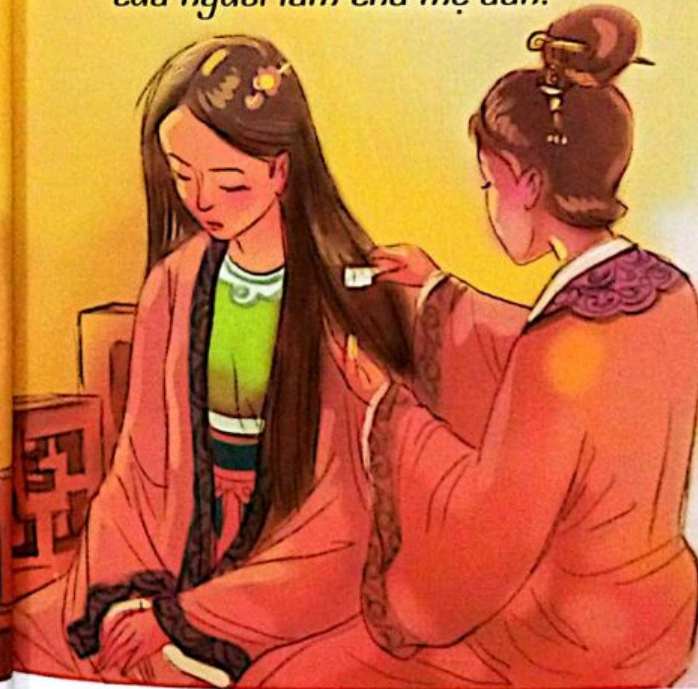


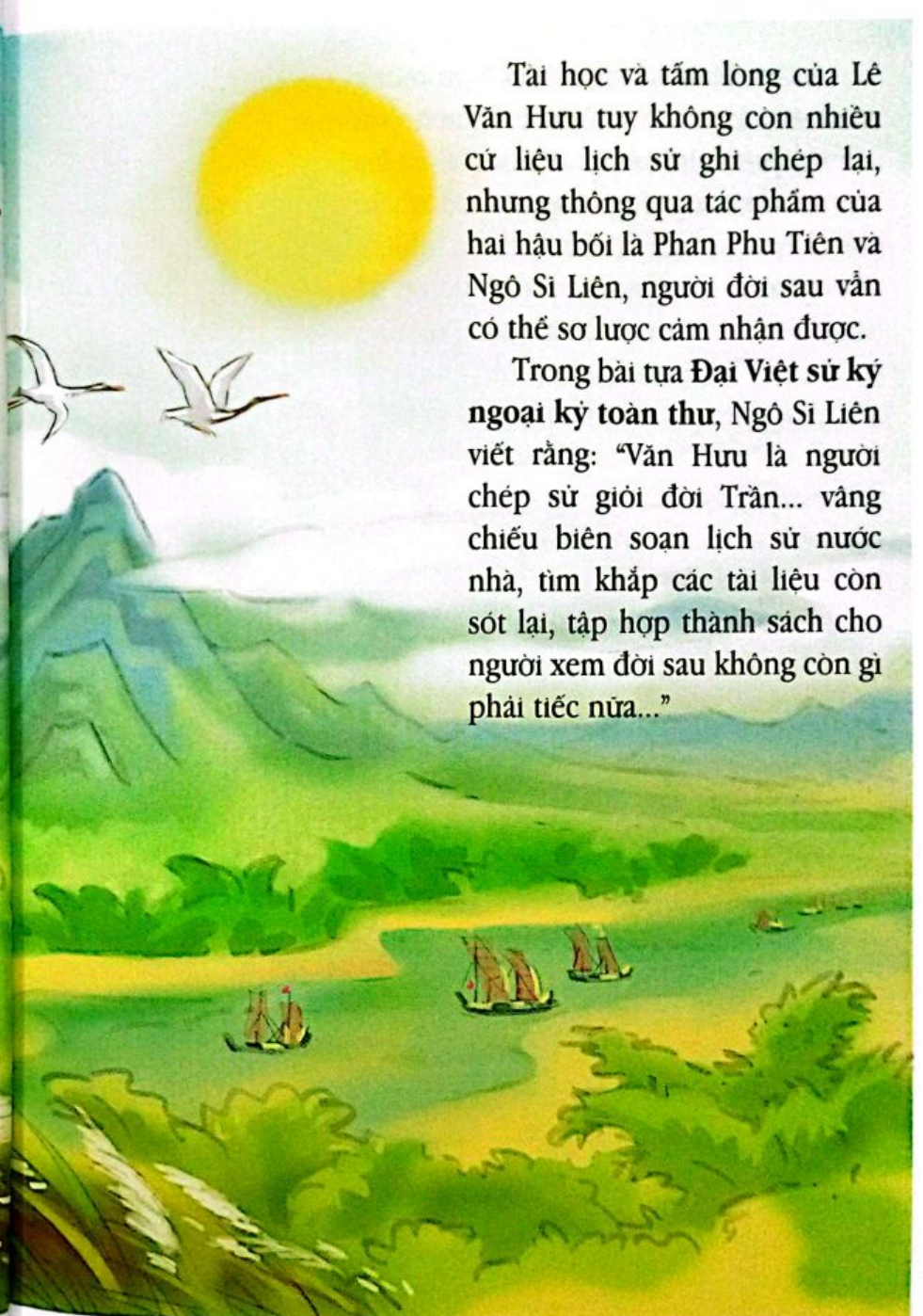
Lê Văn Hưu
dành lòng quan
tâm cho cuộc sống
dân lành, nên trong
Đại Việt sử ký có nhiều
lời phê cho các bậc vua trước.



Chẳng hạn như ông thẳng thắn phê phán Lý Thái Tổ (974-1028) xây dựng quá nhiều chùa chiền, thay vì phải tiết kiệm sức dân để lo cho đất nước. Hoặc ông chỉ trích cấm lệnh của vua Lý Thần Tông (1128-1137) “không cho con gái nhà quan lấy chồng trước khi dự tuyển vào hậu cung”. Những lời phê này đều rất xác đáng.

*Lòng cha mẹ ai chẳng muốn con cái có
gia thất... Thần Tông xuống chiếu cho con gái
các quan phải đợi xong việc tuyển người vào
cung rồi mới được lấy chồng, thế là để cung
phụng riêng cho mình, đâu phải là tấm lòng
của người làm cha mẹ dân!*

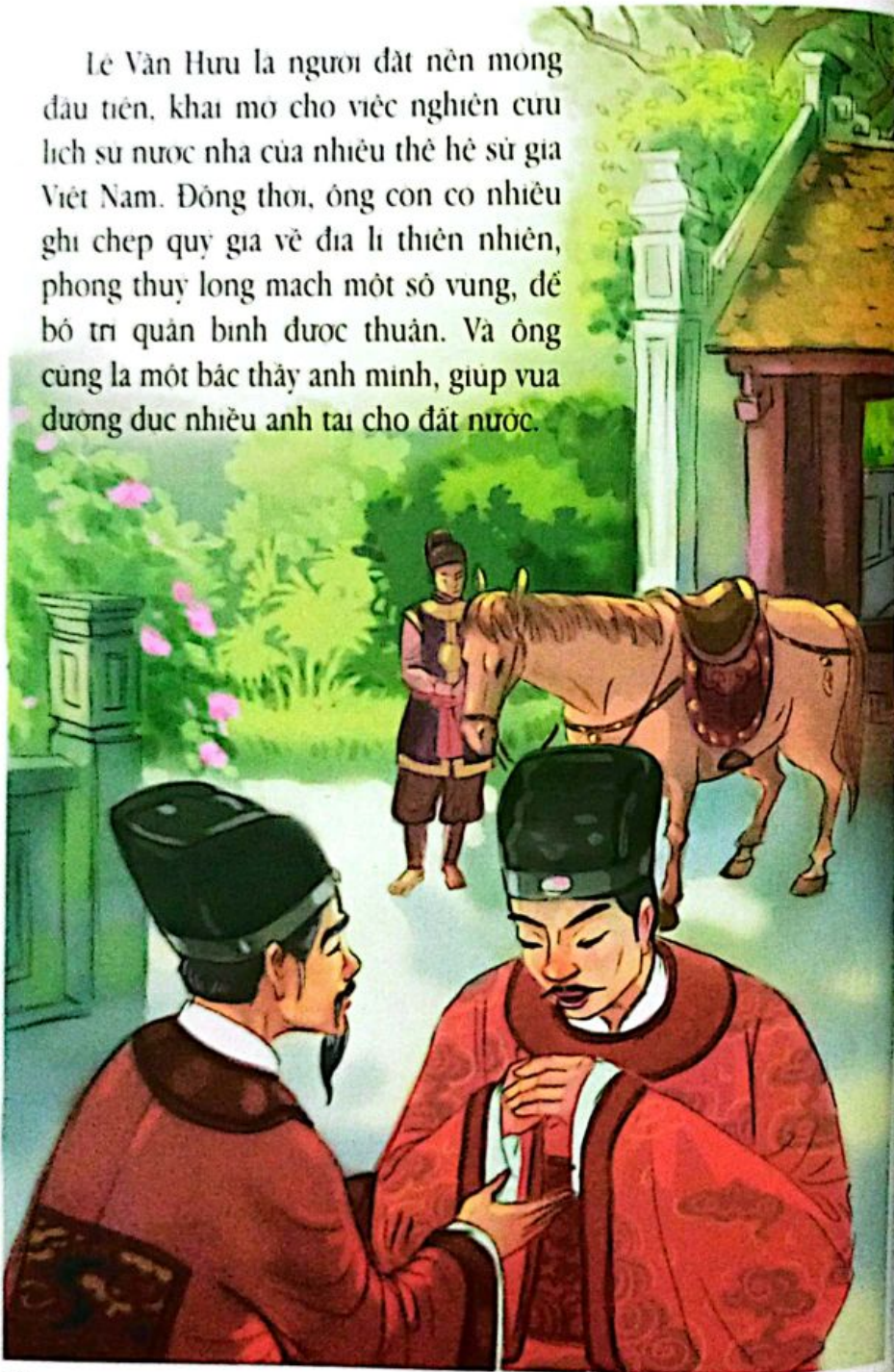




Tài học và tấm lòng của Lê Văn Hưu tuy không còn nhiều cứ liệu lịch sử ghi chép lại, nhưng thông qua tác phẩm của hai hậu bối là Phan Phu Tiên và Ngô Sĩ Liên, người đời sau vẫn có thể sơ lược cảm nhận được.

Trong bài tựa **Đại Việt sử ký ngoại kỷ toàn thư**, Ngô Sĩ Liên viết rằng: “Văn Hưu là người chép sử giỏi đời Trần... vâng chiếu biên soạn lịch sử nước nhà, tìm khắp các tài liệu còn sót lại, tập hợp thành sách cho người xem đời sau không còn gì phải tiếc nữa...”

Lê Văn Hưu là người đặt nền móng đầu tiên, khai mở cho việc nghiên cứu lịch sử nước nhà của nhiều thế hệ sử gia Việt Nam. Đồng thời, ông còn có nhiều ghi chép quý giá về địa lý thiên nhiên, phong thủy long mạch một số vùng, để bố trí quân binh được thuận. Và ông cũng là một bác thầy anh minh, giúp vua đương đực nhiều anh tài cho đất nước.



Tinh thần dân tộc và tài năng đức độ của Lê Văn Hưu được truyền đời đến tận ngày nay. Sau khi ông mất (năm Nhâm Tuất 1322), rất nhiều vùng đã dựng bia và đèn thờ phụng ông. Hiện có rất nhiều con đường và ngôi trường mang tên ông trên khắp các tỉnh thành cả nước.



**Cuốn sách này dựa trên
các nguồn tài liệu sau đây:**

1. Phan Huy Chú (2007), *Lịch triều hiến chương loại chí*,
Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
2. Phạm Đình Hổ (2001), *Vũ trung tùy bút*,
Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội.
3. Vũ Ngọc Khanh (2007), *Võ tướng Việt Nam*,
Nhà xuất bản Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
4. Trần Trọng Kim (2010), *Việt Nam sử lược*,
Nhà xuất bản Thời đại, Hà Nội.
5. Ngô Sĩ Liên (1993), *Đại Việt sử ký toàn thư*,
Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. Website Bách khoa toàn thư mở tiếng Việt:
<http://vi.wikipedia.org>

LÊ VĂN HỮU

SỬ GIA ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT

(Tái bản lần thứ nhất)

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: (04) 3 943 4730 - 3 942 8632 - Fax: (04) 3 822 9085
Website: www.nxbkimdong.com.vn - Email: kimdong@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG

102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0511) 3 812 335 - Fax: (0511) 3 812 334
Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

248 Cống Quỳnh, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 08 3925 1001 - 08 3925 0987 - FAX: 08 3925 1012
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản - Giám đốc: PHẠM QUANG VINH
Chịu trách nhiệm bản thảo - Phó Giám đốc: VŨ THỊ QUỲNH LIÊN
Biên tập: NGUYỄN THANH HƯƠNG
Trình bày bìa và ruột: TÔ HỒNG THÚY - Sửa bài: NGUYỄN ANH LY

In và gia công 2.000 bản - Khổ 14.5 cm x 20.5 cm - Tại Công ty CP In và Văn Hóa Phẩm Hà Nội
Địa chỉ: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội
Số xác nhận đăng ký xuất bản: 2376-2016/CXBIPH/17-155/KĐ cấp ngày 23/08/2016
Quyết định xuất bản số: 457/QĐKĐ ki ngày 1/9/2016
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2016

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Lê Văn Hữu - Sử gia đầu tiên của nước Việt : Truyền tranh / Tranh:
Lê Minh Hải ; Lời, Anh Chi. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Kim Đồng, 2016.
- 32tr. : tranh vẽ ; 21cm. - (Tranh truyền lịch sử Việt Nam)

Thư mục cuối chính văn
ISBN 9786042019408

1. Lê Văn Hữu, 1230-1322, Nhà sử học, Việt Nam 2. Nhân vật
lịch sử 3. Truyền tranh 4. Truyền lịch sử
959.7024092 - dc23

KDH0796p-CIP

Nhà xuất bản Kim Đồng xin trân trọng
gửi tới các em những câu chuyện lịch sử
dưới dạng sách tranh màu đẹp!

Lê Văn Hưu (1230-1322) người làng Phú Lý, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đỗ Bảng nhãn khi mới 17 tuổi. Theo lệnh vua Trần Thái Tông, Lê Văn Hưu đã hoàn thành việc biên soạn **Đại Việt sử ký** - bộ quốc sử đầu tiên của Việt Nam - ghi lại những sự việc quan trọng trong khoảng thời gian gần 15 thế kỉ. Bộ sách này không còn nhưng nhờ nó mà sử gia Ngô Sĩ Liên (thời Lê sơ) đã dựa vào để soạn bộ **Đại Việt sử ký toàn thư** - bộ chính sử Việt Nam xưa nhất còn tồn tại nguyên vẹn đến ngày nay. Chính vì vậy, Lê Văn Hưu được gọi là nhà sử học đầu tiên của nước ta.

**CÁC EM TÌM ĐỌC BỘ TRANH TRUYỆN
LỊCH SỬ VIỆT NAM DO NXB KIM ĐỒNG ẤN HÀNH:**



BECOME A MEMBER



THƯ VIỆN EBOOK KIM ĐỒNG

www.nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong

ISBN 978-604-2-01940-8



8 935244 808421



6161406320015

Giá: 15.000đ